

Số: 8561/QĐ-UBND

*Đà Nẵng, ngày 19 tháng 11 năm 2015*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện việc thẩm tra cấp quyết định hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 210/2013/NĐ-CP về Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và đề nghị của Văn phòng UBND thành phố,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện việc thẩm tra cấp quyết định hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Phùng Tấn Việt**

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp thực hiện việc thẩm tra cấp quyết định hỗ trợ đầu tư  
cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn  
thành phố Đà Nẵng theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP  
ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 8561 /QĐ-UBND  
ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)*

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp thực hiện việc thẩm tra cấp quyết định hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (sau đây viết tắt là Nghị định số 210/2013/NĐ-CP).

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thẩm tra cấp quyết định hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP.

#### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp và dựa trên các quy định của pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo sự thống nhất, thuận lợi trong việc thẩm tra cấp quyết định hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP.

2. Bảo đảm tiến độ, nội dung và tính khách quan trong quá trình thực hiện thẩm tra.

### **Chương II NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP**

#### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Quy trình thực hiện

a) Sau khi doanh nghiệp nộp đủ Hồ sơ đề nghị hỗ trợ đầu tư theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan:

Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan chuyên ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện nơi thực hiện dự án hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao (đối với dự án nằm trong các khu công nghiệp và chế xuất, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao).

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, các cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ có ý kiến thẩm tra bằng văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và chịu trách nhiệm đối với ý kiến thẩm tra của mình. Quá thời hạn nêu trên nếu cơ quan được lấy ý kiến không có văn bản thẩm tra thì xem như đã đồng ý với nội dung hồ sơ đề nghị hỗ trợ đầu tư và chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận ý kiến của các cơ quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan và căn cứ khả năng cân đối ngân sách đối với đề nghị hỗ trợ đầu tư của doanh nghiệp để lập báo cáo thẩm tra trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hỗ trợ đầu tư cho dự án.

- Trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức họp thẩm tra mời các cơ quan liên quan tham gia trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Trường hợp dự án đã thực hiện trước ngày Nghị định số 210/2013/NĐ-CP có hiệu lực, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổ chức mời các cơ quan liên quan phối hợp kiểm tra và lập biên bản kiểm tra thực tế các nội dung hỗ trợ đầu tư của doanh nghiệp trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố.

## 2. Nội dung thẩm tra

a) Dự án đầu tư thuộc đối tượng quy định tại Nghị định số 210/2013/NĐ-CP và thuộc Danh mục các lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư trong nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng.

b) Dự án đầu tư đáp ứng các điều kiện được hỗ trợ đầu tư quy định tại Nghị định số 210/2013/NĐ-CP.

c) Rà soát các hỗ trợ đầu tư mà doanh nghiệp đề nghị quy định tại Nghị định số 210/2013/NĐ-CP, Thông tư số 05/2014/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

d) Các nội dung khác thuộc chức năng quản lý của cơ quan phối hợp.

**Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao**

### 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện công tác thẩm tra hồ sơ theo quy định tại Quy chế này;

- Xác định cơ quan cần phối hợp lấy ý kiến đối với từng loại hồ sơ đề nghị hỗ trợ đầu tư;

- Tổng hợp, đề xuất UBND thành phố xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác thẩm tra hồ sơ đề nghị hỗ trợ đầu tư.

## **2. Sở Tài chính**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung: Các dự án đáp ứng điều kiện không sử dụng vốn tín dụng ưu đãi, vốn bảo lãnh tín dụng của Nhà nước; mức hỗ trợ cụ thể theo quy định tại Nghị định số 210/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn liên quan;

b) Đề xuất UBND thành phố bố trí kinh phí hàng năm để đảm bảo nguồn chi cho các nội dung hỗ trợ theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP;

c) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

## **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung: Sự phù hợp về quy hoạch trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn của các dự án đề nghị được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ; nuôi gia súc; hỗ trợ trồng cây dược liệu, cây mắc ca (macadamia); hỗ trợ đầu tư nuôi trồng hải sản trên biển (Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP);

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

## **3. Sở Công Thương**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung:

- Sản xuất nguyên liệu và chế biến thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản, chế phẩm sinh học; chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản, dược liệu; sản xuất hàng thủ công; sản phẩm văn hóa, dân tộc truyền thống; Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở giết mổ, bảo quản chế biến gia súc, gia cầm, tập trung, công nghiệp; Xây dựng chợ nông thôn; Sản xuất máy, thiết bị, chất phụ gia, phụ trợ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, máy chế biến thực phẩm;

- Hỗ trợ kinh phí tham gia triển lãm hội chợ trong nước, phí tiếp cận thông tin thị trường và kinh phí có liên quan đến hoạt động xúc tiến thương mại; Hỗ trợ đầu tư cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; Hỗ trợ đầu tư cơ sở sấy lúa, ngô, khoai, sắn, sấy phụ phẩm thủy sản, chế biến cà phê; Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế tạo, bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy sản (điểm b Khoản 1 Điều 9, Điều 10, Điều 14, Điều 16 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP).

a) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

## **4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung:

- Hỗ trợ đào tạo nghề trong nước (Điểm a, Khoản 1, Điều 9, Nghị định số 210/2013/NĐ-CP);

- Sử dụng lao động địa phương đáp ứng điều kiện quy định tại điểm d Khoản 2

Điều 10, điểm d Khoản 2 Điều 11, Khoản 2 Điều 12, điểm d Khoản 2 Điều 13, điểm d Khoản 2 Điều 14, điểm e Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP.

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung: sản xuất hàng thủ công; sản phẩm văn hóa, dân tộc truyền thống; hỗ trợ chi phí quảng cáo doanh nghiệp và sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng (điểm b Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP), trừ quảng cáo trên báo chí, trên mạng thông tin máy tính và trên xuất bản phẩm.

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung:

- Ứng dụng công nghệ sinh học; công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy hải sản; dịch vụ tư vấn đầu tư, khoa học, kỹ thuật về sản xuất nông, lâm, thủy sản ở vùng nông thôn.

- Hỗ trợ thực hiện đề tài nghiên cứu tạo ra công nghệ mới nhằm thực hiện dự án, hoặc mua bản quyền công nghệ thực hiện dự án; đầu tư mới để thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm (điểm c, Khoản 1, Điều 9 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP);

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **7. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung:

- Xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường; thu gom, xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn;

- Ưu đãi về đất đai theo Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP;

- Công tác bảo vệ môi trường của các dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **8. Sở Y tế**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung:

- Công tác an toàn thực phẩm của các dự án đề nghị được hưởng các hỗ trợ sau: hỗ trợ đầu tư cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; hỗ trợ đầu tư cơ sở chăn nuôi gia súc; hỗ trợ đầu tư cơ sở chế tạo, bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy sản (Điều 10, Điều 11, Điều 16 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP);

- Hỗ trợ trồng cây dược liệu (Điều 12 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP).

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức

năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **9. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Tham gia thẩm tra nội dung hỗ trợ chi phí quảng cáo doanh nghiệp và sản phẩm trên báo chí, trên mạng thông tin máy tính và trên xuất bản phẩm (theo điểm b Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP);

b) Tham gia thẩm tra các nội dung liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy hải sản;

c) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **10. Sở Xây dựng**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung:

- Công tác quy hoạch xây dựng của các dự án đề nghị được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ;

- Mức hỗ trợ đầu tư liên quan đến các hạng mục xây dựng.

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **11. Cục Thuế thành phố Đà Nẵng**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung liên quan đến việc xác định các ưu đãi về đất đai (Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP) và các ưu đãi, hỗ trợ về thuế;

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **12. Cục Hải quan thành phố Đà Nẵng**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung liên quan đến việc xác định các ưu đãi về thuế xuất nhập khẩu;

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **13. Hội đồng thẩm định giá đất thành phố**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung liên quan đến việc xác định giá đất để thực hiện các ưu đãi về đất đai (Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP);

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

### **14. UBND các quận, huyện, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao**

a) Tham gia thẩm tra các nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước trên địa bàn mình quản lý;

b) Tham gia các cuộc họp thẩm tra hoặc kiểm tra thực tế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình khi có yêu cầu từ phía cơ quan chủ trì thẩm tra.

**Chương III**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.
2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện báo cáo về UBND thành phố (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Tấn Việt**